

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày: 11 – 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Kim Toan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trọng Tuấn

2. Bà Trần Vĩnh Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên tòa: Ông Tạ Bá Nhịn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố C xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 399/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Thái Thị Như B, sinh năm: 2002 tại C. Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện P, thành phố C. **Chỗ** ở hiện nay: ấp Nhon B A, xã Nhon Ái, huyện P, thành phố C. Nghề nghiệp: làm vườn; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn T và bà Phạm Thị Xuân H; Chị ruột có 01 người sinh năm 1996. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Hoàng T và có 01 người con (sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2023 đến ngày 01/6/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 25/5/2023 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại khu vực đầu đường Vành đai sân bay C thuộc phường T, quận B xuất hiện một phụ nữ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B, kết hợp cùng Công an phường T, tiến hành tuần tra. Khi đến khu vực kể trên, phát hiện Thái Thị Như B có biểu hiện giống như tin báo nên lực lượng tiến hành khám xét khẩn cấp đối với B.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon không màu, hàn kín, chứa tinh thể không màu, 01 (một) điện thoại Nokia màu xanh số Model TA-1034, Imei 1: 355803091761278, bên trong có gắn sim số 0899061351(điện thoại đã qua sử dụng).

Tại bản Kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,1475 gam.

Quá trình điều tra Thái Thị Như B khai nhận: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/5/2023 B đang ở nhà thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên B sử dụng số điện 0899061351 gọi vào số 0988491649 của một người thanh niên tên M hỏi mua 300.000 đồng ma túy, M đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại một nhà nghỉ đầu đường queo vào sân bay thuộc phường T, quận B, thành phố C. Sau khi thỏa thuận xong B thuê xe mô tô khách biển kiểm soát 65G1- 236.08 do anh Nguyễn Phước Tài điều khiển chở B đến nơi hẹn lấy ma túy, khi đến nơi B gọi cho M thì M nói gói ma túy để dưới đất phía trước cửa nhà nghỉ, sau khi quan sát B thấy gói ma túy B nhặt gói ma túy để vào túi quần bên trái đang mặc và để lại 300.000 đồng rồi B lên xe để anh Tài chở về nhà. Khi đi đến đoạn đường Vành đai sân bay thuộc khu vực 3, phường T, quận B, thành phố C thì bị lực lượng công an kiểm tra, khám xét.

Đối với Nguyễn Phước Tài là người chạy xe mô tô khách do B thuê chở đi, Tài không biết B đi lấy ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với người tên M bán ma túy cho B qua xác minh không rõ lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận B sẽ tiếp tục xác minh nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Theo kết quả thăm khám tại Trung tâm y tế quận B vào ngày 27/5/2023 thì B đang mang thai 12 tuần.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKSBT ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C đã truy tố Thái Thị Như B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và Bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy nên mua về để sử dụng. Vào ngày 25/5/2023, trên đường đi mua ma túy về thì bị kiểm tra và bị cáo tự nguyện giao nộp gói ma túy.

Bị cáo đang mang thai, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về nuôi con nhỏ.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức pháp luật. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Thái Thị Như B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đang mang thai nên đề nghị áp dụng điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề

ngiht xét xử bị cáo Thái Thị Như B với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Khẩu trừ thời hạn tạm giữ từ 25/5/2023 đến 31/5/2023 đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại Nokia màu xanh (điện thoại đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy:

- sim số 0899061351

- 01 gói niêm phong số: 174/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình điều tra đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với nội dung Bản cáo trạng và quyết định đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vào ngày 25/5/2023, bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 01 gói ma túy có khối lượng đã được giám định là 1,1475 gam loại Methamphetamine; 01 gói ma túy trên là của bị cáo mua và tàng trữ để sử dụng nên cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay các loại tội phạm liên quan đến chất ma túy diễn ra ngày càng nhiều, với thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp; hệ lụy từ việc sử dụng trái phép chất ma túy là rất nặng nề cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; nhà nước đang tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống đối với các loại tội phạm liên quan đến ma túy nên việc xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này là cần thiết. Sau khi bị tạm giữ đã tiến hành test nhanh đối với bị cáo cho kết quả dương tính và bị cáo thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đang mang thai nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về vật chứng thu giữ: xử lý vật chứng theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thái Thị Như B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ và xử phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thái Thị Như B 01 năm 03 tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ 25/5/2023 đến 31/5/2023 là 06 ngày. Bị cáo phải chấp hành 01 năm 02 tháng 24 ngày tù. Thời hạn phạt tù tính từ từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại Nokia màu xanh số Model TA-1034, Imei 1: 355803091761278 (điện thoại đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong số: 174/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C. Trọng lượng còn lại sau giám định 0,9808 gram.

- Sim số 0899061351.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thái Thị Như B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND QBT; VKSND TPCT;
- TAND TPCT;
- CQ CSĐT CA QBT;
- NTG CAQBT TPCT;
- Chi cục THADS QBT;
- Sở Tư pháp TPCT;
- Bị cáo, người TGTT khác ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Kim Toàn